|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ TỈNH PHÚ THỌ**  Bản án số: 142/2022/HS-ST Ngày 25 - 11- 2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hương

2. Ông Trần Đình Đậu

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2022/TLST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 N 2022 và Quyết định hoãn phiên toà số 43/2022/QĐST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Đức C - sinh ngày 12 tháng 9 năm 1989 tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu 3 (khu 7 cũ), xã S, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty TNHH T; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn M (đã chết) và bà Lê Thị H - sinh năm 1961; Bị cáo có vợ là Tạ Thị Huyền T - sinh năm 1989 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: 01 tiền án: Bản án số 89/2018/ HS-ST ngày 29/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt Lê Đức C 40.000.000 đồng về tội: “Đánh bạc”, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, C đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 29/6/2018 và đến ngày 29/7/2022 mới nộp được 7.000.000 đồng tiền phạt, đến ngày 04/8/2022 C thi hành xong số tiền còn lại là 33.000.000đồng; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, không bị tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã S, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

+*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Đinh Văn D - sinh năm 1984. Địa chỉ: Đội 1, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).
2. Anh Đào Thanh T - sinh N 1992. Địa chỉ: Khu 6, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).
3. Anh Lê Ngọc H - sinh N 1990.Địa chỉ: Khu 5, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).
4. Chị Nguyễn Thị N - sinh N 1990. Địa chỉ: Đội 1, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 29/7/2022 tại Đội 1, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Công an xã T phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với Lê Đức C, Đinh Văn D, Đào Thanh T và Lê Ngọc H đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền. Tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ: Số tiền 2.820.000đ (Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng), 52 quân bài tú lơ khơ, 01 bàn nhựa và 04 ghế nhựa đã qua sử dụng.

Công an xã T tiến hành xác minh xác định: Ngày 29/6/2018, Lê Đức C bị Toà án nhân dân thành phố V xét xử về tội “Đánh bạc” với hình phạt 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng), C chưa thi hành xong khoản tiền phạt này lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó, ngày 04/8/2022 Công an xã T đã chuyển vụ việc hành chính có dấu hiệu tội phạm đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, C, D, T, H đã khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 29/7/2022, Lê Đức C một mình đi bộ từ Công ty TNHH T ở khu công nghiệp T ra quán nước đối diện Công ty kính Việt Nhật của chị Nguyễn Thị N để uống trà đá. Tại đây, C gặp Đinh Văn D, Đào Thanh T và Lê Ngọc H cùng đang ngồi uống nước tại quán của chị N. C, D, T, H cùng ngồi một bàn uống nước với nhau, khi uống nước cả 04 người thấy trên bàn có một bộ bài tú lơ khơ 52 quân nên rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm, lúc này chị N đi về nhà để lấy nước, không có mặt ở quán. Khi bắt đầu đánh bạc, C là người chia ván bài đầu tiên, ngồi bên phải C là H, ngồi bên trái C là T, ngồi đối diện C là D. Lúc bắt đầu đánh bạc, C có 1.000.000 đồng, D có 1.000.000 đồng. H có 320.000 đồng và T có 500.000 đồng dùng để đánh bạc. Cả 04 người cùng đánh bạc liên tục đến 15 giờ cùng ngày thì bị Công an xã T phát hiện, thu giữ vật chứng như đã nêu trên, thu giữ tổng số tiền đánh bạc 2.820.000 đồng, trong đó: thu của C là 460.000 đồng, D là 1.840.000 đồng, của H 20.000 đồng và của T là 500.000 đồng.

Về hình thức đánh bạc, 4 người chơi thoả thuận với nhau như sau: Một người dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, trộn đều rồi chia cho mỗi người chơi 09 quân bài úp trước mặt, người chia bài được 10 quân và được đánh đầu tiên, các quân bài còn lại được úp xuống để ở vị trí giữa 04 người chơi gọi là bài “Nọc”. Người chia bài đánh một quân bài bất kỳ cho người chơi ngồi cạnh bên phải của mình, người tiếp theo nếu thấy quân bài của người trước đánh ghép với bài của mình tạo thành “Phỏm” (phỏm được quy định là từ 03 quân bài trở lên có cùng số hoặc chất liên

tiếp) thì có thể ăn quân bài đó hoặc bốc 01 quân bài dưới “Nọc” rồi đánh 01 quân bài cho người chơi tiếp theo. Cứ như vậy cho đến khi 04 người chơi bốc đủ 04 quân bài dưới “Nọc” thì người chơi sẽ hạ phỏm trên bài của mình và tính điểm các quân bài trên tay. Các quân bài từ Át đến 10 sẽ tương đương từ 01 đến 10 điểm, các quân bài J, Q, K lần lượt tương ứng với 11, 12, 13 điểm. Người chơi có số điểm thấp nhất sẽ là người thắng ván bài đó, người có số điểm cao nhất sẽ về bét và phải trả cho người về nhất số tiền 20.000 đồng; người về thứ 3 phải trả cho người về nhất số tiền 10.000 đồng; người về nhì không phải trả tiền cho ai. Kết thúc ván bài người chơi nào không có phỏm gọi là “Cháy” và phải trả cho người nhất số tiền 35.000 đồng. Nếu ai có phỏm mà không lẻ quân bài nào thì gọi là “Ù”, ba người chơi còn lại mỗi người phải trả cho người “ù” số tiền 40.000 đồng, người về nhất sẽ được chia bài ở ván tiếp theo.

Đối với Đinh Văn D: N 2012, D bị Toà án nhân dân thành phố V xét xử về tội “Đánh bạc” tuy nhiên D đã được xoá án tích và D chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc hay gá bạc, do đó hành vi của D không cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 07/9/2022, Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng.

Đối với Lê Ngọc H và Đào Thanh T: Đều chưa có tiền án về tội “Đánh bạc”, tội “Tổ chức đánh bạc” hoặc “Gá bạc” và đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc hay gá bạc. Do đó, hành vi đánh bạc ngày 29/7/2022 của H và T không cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 07/9/2022, Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000đồng. Đối với Đào Thanh T: quá trình điều tra xác định: Thảo mắc bệnh động kinh đang điều trị ngoại trú tại Bệnh viện tâm thần Phú Thọ. Để có căn cứ xử lý hành chính đối với Thảo, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập để đưa T đi giám định tâm thần, xác định năng lực trách nhiệm hành chính nhưng T thường xuyên vắng mặt tại địa phương. Gia đình và địa phương không ai biết T đang làm gì, ở đâu. Xét thấy hành vi của Thảo không ảnh hưởng gì đến việc kết luận hành vi phạm tội của Lê Đức C nên Cơ quan điều tra tách nội dung liên quan đến Thảo để tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau theo quy định.

Ngày 09/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với: Lê Đức C về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự và ra Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức C đã khai nhận như sau: Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo như vậy là đúng. Khi Công an xã Thuỵ Vân phát hiện, kiểm tra và thu giữ số tiền đánh bạc là 2.820.000 đồng, 52 quân bài tú lơ khơ, 01 bàn nhựa và 04 ghế nhựa đã qua sử dụng. Trước khi đánh bạc, bị cáo có 1.000.000 đồng dùng vào hành vi đánh bạc, khi bị bắt Công an xã Thuỵ Vân kiểm tra thì thu được 460.000 đồng trong túi quần của bị cáo. Bị cáo là nhân viên Công ty TNHH T nhưng công việc theo thời vụ với mức lương hàng tháng là 5.000.000 đồng. Bị

cáo sống cùng với gia đình, không có tài sản gì có giá trị. Bị cáo đã tự nguyện nộp ửng hộ quỹ xây dựng cơ sở vật chất của địa phương và có đơn xác nhận của địa phương.

Bản cáo trạng số 136/CT-VKS-VT ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị can Lê Đức C về tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố không có lời tranh luận và bào chữa nào khác. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Lê Đức C phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Phạt Lê Đức C từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã S, thành phố V, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ luật hình sự.

-*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu số tiền 2.820.000đ (Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước;

Tịch thu: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; 01 chiếc bàn nhựa màu đỏ và 04 ghế nhựa màu đỏ để tiêu hủy.

-*Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi mà bị cáo đã phạm, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất.

# NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1].*Về hành vi, quyết định tố tụng*:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Hồi 15 giờ ngày 29/7/2022, tại Đội 1, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Lê Đức C cùng Đinh Văn D, Đào Thanh T và Lê Ngọc H đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh phỏm với số tiền 2.820.000đ (Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) bị tổ công tác Công an xã T phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ vật chứng như trên. Do Lê Đức C đã có tiền án về tội đánh bạc, chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới

5.000.000 đồng nên hành vi đánh bạc trái phép của C phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định*:*

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng cho đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm….”*

Đối với hành vi đánh bạc trái phép của: Đinh Văn D, Lê Ngọc H và Đào Thanh T ngày 29/7/2022, chưa đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn D và Lê Ngọc H là phù hợp. Đối với Đào Thanh T do cần xác định năng lực trách nhiệm hành chính nhưng do T thường xuyên vắng mặt tại địa phương; gia đình và địa phương không ai biết Thảo đang làm gì, ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V tách nội dung liên quan đến T để tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau theo quy định là phù hợp.

[3].*Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Hơn nữa nó còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác.Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và làm gương cho những ai đã, đang có hành vi tương tự như bị cáo đã phạm. Bị cáo là người có sức khỏe, có hiểu biết xã hội và pháp luật nhưng không chịu làm ăn lương thiện mà đã trực tiếp tham gia đánh bạc trái phép nhằm thu lời bất chính nên phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Lần phạm tội này bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn

khai báo và đã tự nguyện nộp tiền ủng hộ xây dựng cơ sở vật chất tại địa phương và có đơn xác nhận của địa phương quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào do tình tiết đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xoá án tích dùng làm tình tiết định tội đối với bị cáo.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc thì đối với bị cáo hình phạt tù cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là chưa cần thiết mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cùng gia đình theo quy định tại điều 36 Bộ luật hình sự cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Với mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đề nghị là phù hợp nên cần chấp nhận.

Tại khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự quy định: “*Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ nhà nước.* ”. Xét thấy, bị cáo Lê Đức C là nhân viên lao động theo thời vụ tại Công ty

trách nhiệm hữu hạn, thu nhập không thường xuyên ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo nhưng bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ luật hình sự.

[4].*Về hình phạt bổ sung:*

Tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy, bị cáo không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5].*Về vật chứng:*

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ sử dụng để đánh bạc không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy;

Đối với 01 chiếc bàn nhựa màu đỏ và 04 ghế nhựa màu đỏ là bàn, ghế bán hàng của chị Nguyễn Thị N. Chị N không biết bị cáo cùng D, H và Thảo dùng bàn. ghế của mình vào việc đánh bạc. Tuy nhiên bàn ghế đã cũ, giá trị sử dụng không lớn, chị N không nhận lại và đề nghị tịch thu để tiêu huỷ;

Đối với số tiền 2.820.000 đồng, trong đó của: Bị cáo Lê Đức C 460.000 đồng; anh Đinh Văn D là 1.840.000 đồng, anh Lê Ngọc H 20.000 đồng và Đào Thanh T là 500.000 đồng là số tiền sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6].*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức C phạm tội: “Đánh bạc”,

Phạt Lê Đức C 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã S, thành phố V, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Đức C cho Ủy ban nhân dân xã S, thành phố V, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Lê Đức C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã S, thành phố V, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Lê Đức C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Bị cáo Lê Đức C phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ luật hình sự và thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

-*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu số tiền 2.820.000đ (Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước, trong đó của: Bị cáo Lê Đức C 460.000đồng; anh Đinh Văn D là 1.840.000 đồng, anh Lê Ngọc H 20.000 đồng và Đào Thanh T là 500.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0007313 ngày 28/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ;

Tịch thu: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; 01 chiếc bàn nhựa màu đỏ và 04 ghế nhựa màu đỏ để tiêu hủy. (Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ ngày 28/10/2022).

- *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Đức C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

-*Về quyền kháng cáo*: Áp dụng điều 331 và khoản 1 điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kề từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:* | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** |

|  |  |
| --- | --- |
| * VKSND thành phố, VKSND tỉnh; * Cơ quan CSĐT Công an thành phố; * Sở tư pháp; * Bị cáo; Người có QLNVLQ; * Thi hành án hình sự; * UBND xã Sông Lô, thành phố Việt Trì; * Chi cục Thi hành án dân sự thành phố; * Lưu hồ sơ (2 bản); * Lưu văn phòng. | **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Hà Thu Hiền** |